

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Bệnh viện đa khoa Hà Đông đang có nhu cầu tiếp nhận Báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm bổ sung hóa chất phục vụ công tác chuyên môn tại khoa Hóa sinh - Bệnh viện đa khoa Hà Đông, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Hà Đông, Số 2 – Bế Văn Đàn – Quang Trung – Hà Đông – Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

+ Dược sĩ: Chu Xuân Thanh – Phòng Vật tư TBYT

+ Điện thoại: 0986.170.933

+ Email: hoachatbvhd@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư – Bệnh viện Đa khoa Hà Đông (Số 2- Bế Văn Đàn – Quang Trung – Hà Đông- Hà Nội)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 27/06/2025 đến trước 17h00 ngày 07/07/2025.

Lưu ý: Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của Báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

6. Báo giá đã bao gồm thuế, phí và lệ phí khác nếu có.

7. Gửi kèm các quyết định trúng thầu còn hiệu lực trong vòng 9 tháng (nếu có).

II. Nội dung Yêu cầu báo giá

1. Danh mục mua sắm bổ sung hóa chất phục vụ công tác chuyên môn tại khoa Hóa sinh - Bệnh viện đa khoa Hà Đông

2. Địa điểm: Bệnh viện Đa khoa Hà Đông.



3. Thời gian cung ứng: Ngay sau khi có kết quả trúng thầu và ký kết hợp đồng.

4. Dự kiến về điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thời hạn dự kiến thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi bàn giao đầy đủ hồ sơ chứng từ đúng quy định cho Bệnh viện. Hình thức thanh toán bằng chuyển khoản.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: *Sh*

- Các hãng sản xuất, nhà cung cấp hóa chất;
- BGD Bệnh viện;
- Tổ truyền thông (để thông báo trên Website của Bệnh viện);
- Lưu: VT, VTTBYT;



GIÁM ĐỐC *Sh*

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thành Vinh



(MẪU BÁO GIÁ)

Công ty.....

Địa chỉ:.....

MST:.....

Số điện thoại liên hệ:

Email:.....

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Hà Đông

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Hà Đông, Chúng tôi là....., có địa chỉ tại.....Chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bản chào giá hóa chất, thuốc thử như sau:

1. Báo giá cho danh mục mua sắm bổ sung hóa chất phục vụ công tác chuyên môn tại khoa Hóa sinh - Bệnh viện đa khoa Hà Đông:

ST T	Tên hóa chất, thuốc thử, test thử	Tên thương mại	Ký mã hiệu/ Mã HS	Thông số kỹ thuật	Năm sản xuất	Qui cách đóng gói	Hãng SX/Nước SX	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đã bao gồm thuế, phí, lệ phí nếu có) (VNĐ)	Thành Tiền (Đã bao gồm thuế, phí, lệ phí nếu có) (VNĐ)
1											
2											
.....											
Tổng cộng											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngàythángnăm

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của danh mục hóa chất nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....Ngàytháng.....năm....

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY
(Ký và đóng dấu)

Phụ lục danh mục

(Kèm theo thư mời báo giá số: 372 /TM-BV ngày 27/6/2025)

STT	Danh mục hóa chất	Thông số kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Đo hoạt độ ALP (Alkaline Phosphatase)	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng phosphatase kiềm; Thành phần: 2-Amino-2-Methyl-1-Propanol (AMP) pH 10,4 0,35 mol/L; p-Nitrophenyl phosphate 16 mmol/L; HEDTA 2 mmol/L; Zinc Sulphate 1 mmol/L; Magnesium Acetate 2 mmol/L; Phương pháp: Dựa trên khuyến cáo của IFCC; Dải tuyến tính: 5 – 1500 U/L (0,1 – 25,0 μ kat/L); Bước sóng: 410 nm; Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương; Độ lặp lại: CV $\leq$ 5%; Độ chụm toàn phần: CV $\leq$ 10%; Số lượng test tối thiểu/1 mL: 8 test	Hộp	1
2	Định lượng Mg	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng magiê; Thành phần: Acid ϵ -Amino-n Caproic 450 mmol/L; Tris 100 mmol/L; Acid Glycoetherdiamine-N,N,N',N' tetraacetic 0,12 mmol/L; Xanh Xylidyl 0,18 mmol/L; Phương pháp: Xanh Xylidyl; Dải tuyến tính: Huyết thanh, huyết tương: 0,2–3,3 mmol/L (0,5–8,0 mg/dL); Nước tiểu 0,2 - 7,8 mmol/L (0,5 - 18,9 mg/dL); Bước sóng: 520nm; Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương, nước tiểu; Độ lặp lại CV $\leq$ 3,0%, ; Độ chụm toàn phần CV $\leq$ 5,0%; Số lượng test tối thiểu/1 mL: 5 test	Hộp	3
3	Định lượng 25OH Vitamin D (D3)	Thuốc thử xét nghiệm định lượng 25-hydroxyvitamin D trong huyết thanh và huyết tương người trên máy xét nghiệm miễn dịch tự động; Phương pháp: miễn dịch enzyme gắn cạnh tranh, hai bước; Dải đo: xấp xỉ 4,5-210 ng/mL (xấp xỉ 11-525ng/mL); Thành phần chính: Các hạt thuận từ phủ kháng thể (cứng, đơn dòng) kháng 25(OH) Vitamin D được phân tán trong dung dịch muối đệm TRIS, IgG dê, albumin huyết thanh bò (BSA), natri azid, ProClin, acid formic, Poly (vinyl alcohol), chất cộng hợp chất tương tự vitamin D - phosphatase kiềm, đệm ACES	Hộp	12
4	Định lượng Prolactin	Thuốc thử xét nghiệm định lượng prolactin trong huyết tương (chống đông bằng heparin) và huyết thanh người trên máy xét nghiệm miễn dịch tự động; Phương pháp: miễn dịch enzyme một bước đồng thời (kiểu “sandwich”); Dải đo: xấp xỉ 0,25 – 200 ng/mL [μ g/L]; Thành phần chính: Hạt thuận từ phủ phức hợp kháng thể (dê) kháng IgG chuột – kháng thể (chuột đơn dòng) kháng Prolactin, muối đệm TRIS, albumin huyết thanh bò (BSA), chất hoạt động bề mặt, natri azide, ProClin, chất cộng hợp kháng thể (dê) kháng Prolactin – phosphatase kiềm (bò), protein (dê)	Hộp	5
5	Định lượng Insulin	Thuốc thử xét nghiệm định lượng insulin trong mẫu huyết thanh và huyết tương (EDTA) người trên máy xét nghiệm miễn dịch tự động; Phương pháp: miễn dịch enzym (kiểu “sandwich”) một bước đồng thời; Dải đo: xấp xỉ 0,03–300 μ IU/mL [0,21–2100 pmol/L]; Thành phần chính: Hạt thuận từ phủ kháng thể (chuột, đơn dòng) kháng insulin, đệm TRIS, albumin huyết thanh bò (BSA), natri azide, ProClin, kháng thể (chuột, đơn dòng) kháng insulin cộng hợp với phosphatase kiềm (bò), IgG (chuột) trong đệm HEPES	Hộp	5



6	Chất chuẩn 25(OH) Vitamin D (DxI) (toàn phần)	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng 25-hydroxyvitamin D trên máy xét nghiệm miễn dịch tự động; Thành phần chính: Huyết thanh người, natri azit, ProClin, vitamin D 25(OH) với nồng độ xấp xỉ 6, 17, 37, 87 và 210 ng/mL	Hộp	2
7	Chất chuẩn Prolactin	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng prolactin trên máy xét nghiệm miễn dịch tự động; Thành phần chính: Đệm nền albumin huyết thanh bò (BSA), chất hoạt động bề mặt, natri azid, ProClin, Prolactin ở các mức nồng độ 0 ng/mL, xấp xỉ 2, 10, 20, 100 và 200 ng/mL	Hộp	1
8	Chất chuẩn Ultrasensitive Insulin	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng insulin trên máy xét nghiệm miễn dịch tự động; Thành phần chính: Đệm HEPES, albumin huyết thanh bò (BSA), natri azide, ProClin và insulin ở các mức nồng độ 0 μ IU/mL, xấp xỉ 1, 10, 50, 150 và 300 μ IU/mL	Hộp	1
Tổng cộng: 08 danh mục				

